

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01/CT-UBND

*Tuy Hòa, ngày 09 tháng 01 năm 2008***CHỈ THỊ****Về việc theo dõi, giám sát và đánh giá tình hình thực hiện
các chỉ tiêu kế hoạch về tài nguyên - môi trường và phát triển bền vững**

Kể từ năm 2006, Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên đã chỉ đạo xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội hàng năm theo hướng phát triển bền vững, toàn diện trên cả ba lĩnh vực: kinh tế, xã hội, môi trường theo đúng tinh thần của Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 05 năm 2006-2010 đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khoá V thông qua tại kỳ họp thứ 7. Theo đó, các chỉ tiêu kế hoạch về tài nguyên - môi trường và phát triển bền vững được tổng hợp chung vào Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội hàng năm của tỉnh.

Để triển khai thực hiện Chỉ thị số 26/2007/CT-TTg ngày 26 tháng 11 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc theo dõi, giám sát và đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch về tài nguyên - môi trường và phát triển bền vững, Quyết định số 555/2007/QĐ-BKH ngày 30 tháng 5 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc ban hành khung theo dõi và đánh giá dựa trên kết quả tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 05 năm 2006-2010, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ thị:

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố tổ chức thực hiện nghiêm túc việc theo dõi, giám sát và đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch về tài nguyên - môi trường và phát triển bền vững đã được xác định trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm giai đoạn 2006-2010.

2. Đối với một số chỉ tiêu kế hoạch cụ thể về tài nguyên - môi trường và phát triển bền vững, Chủ tịch UBND tỉnh phân công trách nhiệm như sau:

a) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và địa phương liên quan theo dõi, giám sát và đánh giá các chỉ tiêu về tỷ lệ che phủ rừng; tỷ lệ dân số nông thôn được cung cấp nước sạch; tỷ lệ cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng của ngành nông nghiệp theo Quyết định số 64/2003/QĐ-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt “Kế hoạch xử lý triệt để các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng” (sau đây gọi tắt là Quyết định số 64/2003/QĐ-TTg) được xử lý; tỷ lệ cơ sở sản xuất mới xây dựng của ngành nông nghiệp sử dụng công nghệ sạch hoặc có thiết bị xử lý ô nhiễm môi trường; tỷ lệ

doanh nghiệp của ngành nông nghiệp được cấp chứng nhận đạt tiêu chuẩn ISO 14001;

b) Sở Công nghiệp chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và địa phương có liên quan, theo dõi, giám sát và đánh giá các chỉ tiêu về tổng tiêu thụ năng lượng; tỷ lệ chất thải công nghiệp nguy hại được xử lý; tỷ lệ cơ sở sản xuất mới xây dựng của ngành công nghiệp sử dụng công nghệ sạch hoặc có thiết bị xử lý ô nhiễm môi trường; tỷ lệ cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng của ngành công nghiệp theo Quyết định số 64/2003/QĐ-TTg được xử lý; tỷ lệ doanh nghiệp của ngành công nghiệp được cấp chứng nhận đạt tiêu chuẩn ISO 14001;

c) Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và địa phương liên quan, theo dõi, giám sát và đánh giá các chỉ tiêu về xử lý chất thải y tế; tỷ lệ chất thải y tế nguy hại được xử lý; tỷ lệ cơ sở gây ô nhiễm môi trường của ngành y tế theo Quyết định số 64/2003/QĐ-TTg được xử lý; tỷ lệ doanh nghiệp của ngành y tế được cấp chứng nhận đạt tiêu chuẩn ISO 14001;

d) Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và địa phương liên quan, theo dõi, giám sát các chỉ tiêu về tỷ lệ dân số đô thị được cung cấp nước sạch; tỷ lệ khu công nghiệp, khu chế xuất có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường; tỷ lệ đô thị loại 4 trở lên được đầu tư xây dựng hệ thống xử lý nước thải; tỷ lệ gia đình có hố xí hợp vệ sinh; tỷ lệ khu nhà ở chuột ở đô thị và nhà tạm ở nông thôn; tỷ lệ dân số được tiếp cận vệ sinh môi trường hợp vệ sinh; tỷ lệ thu gom chất thải rắn; tỷ lệ chất thải rắn đô thị được xử lý hợp vệ sinh; tỷ lệ phần trăm diện tích cây xanh, mặt nước của đô thị; tỷ lệ cơ sở sản xuất mới xây dựng của ngành xây dựng sử dụng công nghệ sạch hoặc có thiết bị xử lý ô nhiễm môi trường; tỷ lệ cơ sở gây ô nhiễm môi trường của ngành xây dựng theo Quyết định số 64/2003/QĐ-TTg được xử lý; tỷ lệ doanh nghiệp của ngành xây dựng được cấp chứng nhận đạt tiêu chuẩn ISO 14001;

đ) Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và địa phương liên quan, theo dõi, giám sát và đánh giá các chỉ tiêu về khí thải, tiếng ồn và khói bụi của các phương tiện giao thông; tỷ lệ doanh nghiệp của ngành giao thông vận tải được cấp chứng nhận đạt tiêu chuẩn ISO 14001;

e) Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm phối hợp với các sở, ngành theo dõi, giám sát và đánh giá các chỉ tiêu về tài nguyên - môi trường và phát triển bền vững của địa phương mình;

g) Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm:

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và địa phương liên quan, theo dõi, giám sát và đánh giá các chỉ tiêu về chất lượng phát thải khí CO₂; diện tích đất tự nhiên

được bảo tồn để duy trì đa dạng sinh học; các chỉ tiêu về tài nguyên đất, nước, không khí, khoáng sản, đa dạng sinh học và các dạng tài nguyên khác;

- Tổng hợp tình hình thực hiện các chỉ tiêu về tài nguyên - môi trường của các sở, ngành, địa phương để báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng thời gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư trong các kỳ kế hoạch để tổng hợp vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm và hàng năm của tỉnh.

h) Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm:

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và địa phương liên quan, theo dõi, giám sát và đánh giá các chỉ tiêu về phát triển bền vững;

- Tổng hợp tình hình thực hiện kế hoạch phát triển tài nguyên - môi trường và phát triển bền vững trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm và hàng năm để báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Giao các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công nghiệp, Y tế, Xây dựng, Giao thông vận tải, Tài nguyên và Môi trường; UBND các huyện, thành phố tiến hành rà soát, xây dựng các chỉ tiêu thực hiện năm 2008 về tài nguyên - môi trường và phát triển bền vững chưa được ghi trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2008 ; báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Kế hoạch và Đầu tư), chậm nhất trước ngày 15 tháng 02 năm 2008, để Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, bổ sung vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2008 và sẽ được theo dõi, giám sát, đánh giá và báo cáo từ lúc bổ sung trở đi.

4. Hàng năm, yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố báo cáo dự ước tình hình thực hiện kế hoạch hàng năm về tài nguyên - môi trường và phát triển bền vững gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài nguyên và Môi trường trước ngày 10 tháng 7 và báo cáo bổ sung tình hình thực hiện kế hoạch năm trước ngày 15 tháng 01 của năm sau.

Yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức thực hiện nghiêm Chỉ thị này. Trong quá trình thực hiện Chỉ thị, nếu có khó khăn vướng mắc, báo cáo kịp thời về Ủy ban nhân dân tỉnh để xử lý./.

CHỦ TỊCH

Phạm Ngọc Chi